

Số: 20 /UBND-NC

Kbang, ngày 22 tháng 02 năm 2021

V/v lập danh sách cử tri tham gia bầu
cử đại biểu Quốc hội và đại biểu
HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Kính gửi: - Tổ trưởng các TDP, trưởng các làng;
- Bí thư Chi bộ Tổ dân phố, làng;
- Trưởng Công an thị trấn;

Căn cứ Điều 29, 30, 31, 32 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; Để lập danh sách cử tri đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời, UBND thị trấn đề nghị Bí thư các Chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố/trưởng làng, Trưởng Công an thị trấn thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ trưởng các Tổ dân phố/trưởng làng chủ trì, tham mưu Bí thư chi bộ, phối hợp với Trưởng ban công tác mặt trận, các chi hội đoàn thể, công an viên, thôn đội trưởng tổ chức rà soát, lập danh sách cử tri trên địa bàn tổ dân phố, làng mình (***theo mẫu kèm theo –lập trên bảng excel, phong chữ Time New Roman hoặc lập trên giấy***), (***liên hệ Văn phòng UBND thị trấn để nhận file điện tử***), ***gửi về UBND thị trấn (qua đồng chí Lê Ích Như – Phụ trách Văn phòng - Thống kê thị trấn) trước ngày 15/3/2021***; Tổ trưởng TDP, trưởng làng phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của danh sách cử tri đơn vị mình (***danh sách phải có chữ ký của Tổ trưởng TDP/trưởng làng, trưởng ban công tác mặt trận và công an viên***).

2. Trưởng công an thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn Công an viên các Tổ dân phố, làng phối hợp với tổ trưởng các Tổ dân phố, trưởng làng rà soát, lập danh sách cử tri chính xác, không để trùng lặp.

3. Đề nghị các Bí thư Chi bộ Tổ dân phố, làng chỉ đạo hệ thống chính trị phối hợp chặt chẽ với Tổ trưởng Tổ dân phố/trưởng làng rà soát, lập danh sách cử tri trên địa bàn mình đảm bảo đầy đủ, chính xác.

4. Một số lưu ý khi lập danh sách cử tri như sau:

- Họ và tên cử tri xếp theo hộ gia đình (tên chủ hộ được xếp lên đầu, bồi đậm hoặc gạch chân); các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm/ đầu khu phố đến cuối xóm/khu phố hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của từng TDP/làng để thuận tiện cho theo dõi, đối chiếu.

- Xác định tuổi cử tri: tính đến ngày bầu cử (ngày 23/5/2021) những người đủ 18 tuổi trở lên (***theo cách tính để xác định quyền bầu cử***) là những người sinh từ ngày 23-5-2003 (dương lịch) trở về trước: đối với những người sinh 2003 thì phải ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh; đối với những người sinh từ năm 2002 trở về trước có thể chỉ cần ghi năm sinh.

- Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú (do đó, nếu tạm trú thì phải ghi rõ ở cột ghi chú: tạm trú từ ngày..., có sổ tạm trú hay chưa có sổ tạm trú).

- Gửi kèm theo văn bản này Điều 29, 30 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (để tham khảo).

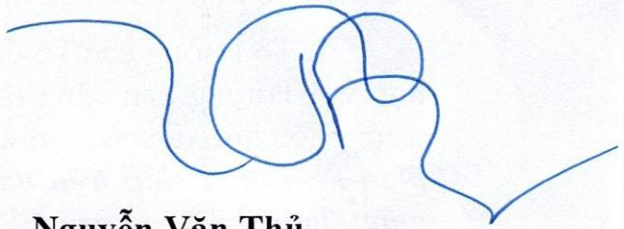
5. Giao đồng chí Lê Ích Như – phụ trách Văn phòng UBND thị trấn đôn đốc, tiếp nhận danh sách từ Tổ trưởng các Tổ dân phố/ trưởng làng để tham mưu tổng hợp danh sách cử tri đảm bảo đúng quy định.

Nhận được Công văn này, đề nghị các Bí thư chi bộ Tổ dân phố/làng, các Tổ trưởng Tổ dân phố/ trưởng làng, Trưởng Công an thị trấn, các cán bộ, công chức liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy-HĐND thị trấn;
- TT UBND- UBMTTQ thị trấn;
- Lưu: VT,VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thủ

Ghi chú:

*** Việc ghi thông tin vào các cột được thực hiện như sau:**

Cột (1) Họ và tên cư tri xếp theo họ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị nơi cư tri đăng ký tham gia bỏ phiếu. Trường hợp danh sách lập theo hộ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu, các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm theo tuyến đường hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của từng TDP, làng.

Cột (2) Căn ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Đối với cư tri sinh từ năm **2002 trở về trước**, nếu không xác định được chính xác ngày sinh, tháng sinh thì chỉ cần ghi năm sinh.

Các cột (3), (4) đánh dấu (X) theo giới tính của cư tri vào cột tương ứng.

Cột (5) Ghi rõ: Kinh, Bahnar, Tây, Nùng...

Cột (6) Ghi rõ: cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí...

Cột (7) Ghi địa chỉ (thường trú hoặc tạm trú) nơi cư tri đăng ký bỏ phiếu.

- Trường hợp cư tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi tạm trú thì ghi chủ vào cột (12) thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú.
- Trường hợp cư tri là quân nhân đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân.
- Trường hợp cư tri là đối tượng quy định tại Điều 34 của Luật bầu cử DBQH và đại biểu HĐND, cư tri đăng ký bỏ phiếu theo tổ chức, đơn vị (bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp...) thì ghi tên và địa chỉ của tổ chức, đơn vị nơi tổ chức đăng ký lập danh sách cư tri.

Các cột (8), (9), (10), (11) thực hiện đánh dấu như sau:

- Cư tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi thường trú hoặc nơi tạm trú có thời gian đăng ký tạm trú từ 12 tháng trở lên tính đến ngày bầu cử thì đánh dấu (X) vào cả 4 cột (8), (9), (10), (11).
- Cư tri đăng ký bỏ phiếu tại nơi tạm trú mà thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng tính đến ngày bầu cử, cư tri là quân nhân (lực lượng vũ trang) bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì đánh dấu (X) vào cột (8), (9), (10).
- Các cư tri còn lại đánh dấu (X) vào cột (8) và (9).
- Đánh dấu (0) vào các ô còn lại.

Cột (12) Ghi chú cụ thể về các nội dung sau đây:

- Đối với cư tri là người tạm trú đăng ký bỏ phiếu tại địa phương thì ghi thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú tại địa phương (bắt đầu tạm trú từ năm 2019 trở về trước thì chỉ cần ghi năm; từ năm 2020 đến nay thì ghi rõ tháng và năm).
- Cư tri thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật bầu cử DBQH và đại biểu HĐND thì ghi “Người đang bị tạm giam”, “Người đang bị tạm giữ” “Người đang chấp hành biện pháp...”
- Cư tri đã được cấp Giấy chứng nhận để đi bỏ phiếu ở nơi khác thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi khác”; cư tri là quân nhân đã xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.
- Cư tri được bổ sung vào danh sách cư tri theo quy định tại Điều 34 của Luật bầu cử DBQH và đại biểu HĐND thì ghi “Cư tri không cư trú ở địa phương”.
- Việc xóa tên trong danh sách cư tri theo quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 30 của Luật bầu cử DBQH và đại biểu HĐND.

Luật số: 85/2015/QH13

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2015

LUẬT

BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

(Trích)

.....

Chương IV

DANH SÁCH CỬ TRI

Điều 29. Nguyên tắc lập danh sách cử tri

1. Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật này.
2. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú.
3. Cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện ở nơi tạm trú hoặc đóng quân.
4. Công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình Hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam để được ghi tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (nếu xuất trình tại nơi đăng ký thường trú) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú).
5. Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 30. Những trường hợp không được ghi tên, xóa tên hoặc bổ sung tên vào danh sách cử tri

1. Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri.

2. Người thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì được bổ sung vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri theo quy định tại Điều 29 của Luật này.

3. Trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

4. Cử tri được quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật này, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ mà được trả tự do hoặc đã hết thời gian giáo dục bắt buộc, cai nghiện bắt buộc thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi có trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hoặc được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

5. Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Ủy ban nhân dân cấp xã xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi thẻ cử tri.

Điều 31. Thẩm quyền lập danh sách cử tri

1. Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu.

Đối với huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu.

2. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Khi cấp giấy chứng nhận, chỉ huy đơn vị phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân bên cạnh tên người đó cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

.....